



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Nhãn dán gương acrylic tùy chỉnh: decal gương PMMA tự dính cắt theo hình dạng của bạn

Product Image













Details

Nhãn dán gương acrylic tùy chỉnh là decal gương PMMA tự dính, được cắt theo logo, bộ chữ cái hoặc bất kỳ đường viền nào bạn cung cấp. Chúng nhẹ hơn kính và khó vỡ hơn nhiều. Tuy nhiên, độ phẳng của hình phản chiếu chỉ tốt bằng bề mặt bên dưới. Hãy quy định độ dày tối thiểu 1-2 mm, nền cứng nhẵn và keo an toàn cho acrylic, đồng thời nghiệm thu đơn hàng dựa trên ảnh phản chiếu thực tế.

Ai đặt decal gương acrylic tùy chỉnh và họ cần gì? [1](#)

Miếng dán gương acrylic tùy chỉnh phục vụ hai nhóm người mua chính. Nhóm thứ nhất là thương hiệu, nhà bán lẻ, salon hoặc đơn vị tổ chức sự kiện. Người mua này muốn một logo, chữ lồng hoặc dãy chữ cái được cắt từ acrylic mạ gương để làm tường điểm nhấn, phong nền cửa sổ hoặc gian trưng bày pop-up. Nhóm thứ hai là người thuê nhà, phụ huynh hoặc chủ phòng tập tại nhà. Người mua này muốn một bề mặt phản chiếu chống vỡ, dán lên mà không cần khoan. Cả hai nhóm đều quan tâm đến

đường viền, nhưng thường chỉ nhóm thứ hai mới mong đợi một hình phản chiếu có thể sử dụng được.

Người mua cần nhãn dán vẽ chrome in sẵn cho bao bì, quà tặng hoặc danh thiếp có mã QR nên dùng nhãn PET mạ kim loại, không phải acrylic. Nếu bạn cần một nhãn logo nhỏ cho hũ, hãy chọn nhãn dán gương in. Trang này chỉ đề cập đến miếng dán PMMA cứng.

Phòng dành cho trẻ em cần lưu ý đặc biệt. Kiểm tra các cạnh xem có mũi nhọn sắc không và đánh giá độ méo của hình phản chiếu; đừng dựa vào tuyên bố “chống vỡ” như một cam kết an toàn hoàn chỉnh. Ghi rõ kiểu hoàn thiện cạnh vào thông số kỹ thuật. Đừng cho rằng sản phẩm sẽ an toàn theo mặc định.

Vì sao nhiều nhãn dán gương gây thất vọng sau khi lắp đặt? [↑](#)

Lớp phủ gương hiếm khi là nguyên nhân. Nguyên nhân nằm ở chỗ một tấm nhựa mỏng sao chép bất cứ thứ gì nằm bên dưới nó. Hãy kiểm tra cả độ méo hình phản chiếu lẫn độ bám dính trên bề mặt lắp đặt dự kiến trước khi duyệt đơn hàng.

Các vấn đề sau đó chồng chất lên nhau. Keo bám tốt vào ngày đầu có thể bong ra trong vài tuần ở phòng tắm ẩm, hoặc có thể bám chặt đến mức làm rách lớp sơn khi gỡ. Theo cẩm nang Home-media, Magicbricks^[5] đánh giá phòng tắm là không phù hợp và cho biết miếng dán gương trang trí bắt đầu mất độ trong và độ bám sau khoảng 1-2 năm. Con số này là ước tính mang tính biên tập, không phải kết quả thử nghiệm. Bề mặt cũng mềm hơn kính. Kiểm tra vết xước sau khi lau chùi và xác nhận bề mặt lắp đặt phẳng.

Kiểm tra chữ có bị nứt khi nhấc khỏi tấm hay không, thử xem việc dán lại có làm hỏng lớp sơn không, và xác nhận đủ mọi chữ. Kiểm tra xem bất kỳ vết mờ nào có phải là màng bảo vệ hay không trước khi coi đó là lỗi. Đưa các kiểm tra này vào thông số kỹ thuật đặt hàng.

Giải pháp là quy cách bằng văn bản. Tính từ mạnh hơn trong mô tả sản phẩm không giúp ích. Hãy chọn độ dày theo khoảng cách quan sát, chuẩn bị nền cứng phẳng và dùng keo an toàn cho acrylic. Sau đó nghiệm thu đơn hàng bằng ảnh phản chiếu đã thống nhất, không phải ảnh dựng studio. Các phần dưới đây chuyển các bước đó thành danh sách kiểm tra đơn hàng.



Mục lục

- [Ai đặt decal gương acrylic tùy chỉnh và họ cần gì?](#)
- [Vì sao nhiều nhãn dán gương gây thất vọng sau khi lắp đặt?](#)
- [Decal gương acrylic tự dính tùy chỉnh chính xác là gì?](#)
- [Làm thế nào để quy định một đơn hàng tùy chỉnh phản chiếu tốt thực sự?](#)
- [Điều gì diễn ra trong quá trình sản xuất, kiểm tra và vận chuyển?](#)
- [Decal acrylic, nhãn dán in, phim hay kính: lựa chọn nào phù hợp với dự án của bạn?](#)
- [Bạn nên xác minh những tuyên bố nào về an toàn và tuân thủ?](#)
- [Điểm chính dành cho người mua](#)
- [Sẵn sàng biến đường viền của bạn thành decal gương?](#)

Decal gương acrylic tự dính tùy chỉnh chính xác là gì? [↑](#)

Decal bắt đầu từ tấm PMMA (polymethyl methacrylate). Nhôm được phủ chân không lên mặt sau, rồi thêm lớp sơn hoặc keo để bịt kín màng kim loại đó. Sau đó tấm được cắt theo đường viền của bạn và cung cấp kèm keo lắp đặt cùng màng bảo vệ mặt trước. Nhà sản xuất Feilong Acrylic^[7] mô tả quy trình này và cảnh báo rằng “ngay cả khuyết tật nhỏ trong lớp phủ nhôm cũng có thể gây vấn đề phản chiếu”. Nguồn này cũng liệt kê vết xước, cong vênh, độ trong quang học thấp hơn một chút so với kính tráng bạc và bong lớp nền là những điểm yếu đã biết của vật liệu.

Các chỉ số hiệu năng được công bố mô tả tấm vật liệu, không phải mọi decal hoàn thiện. hướng dẫn gia công FABBACK^[8] của Plaskolite cho biết độ phản xạ xấp xỉ 85-90 % trong dải 400-700 nanomet và trọng lượng khoảng bằng một nửa kính. Hướng dẫn này cũng nêu rằng vật liệu “không nên dùng cho phản chiếu hình ảnh chính xác”. Về độ dày, ISO 7823-1^[9] bao gồm tấm PMMA đúc từ 1,5 to 25 mm. Vì vậy, decal mỏng hơn 1,5 mm không thể tự động tuyên bố phù hợp. Hãy coi các tuyên bố của nhà cung cấp như ISO 9001, SGS hoặc RoHS là tuyên bố của người bán cho đến khi có chứng chỉ hoặc số báo cáo.

Làm thế nào để quy định một đơn hàng tùy chỉnh phản chiếu tốt thực sự? [↑](#)

Hãy đưa ra năm quyết định theo thứ tự. Mỗi quyết định giải quyết một vấn đề tiềm ẩn trong quá trình lắp đặt hoặc xử lý.

Bước 1: Xác định liệu hình phản chiếu có quan trọng không

Phân loại mọi yêu cầu là “độ bóng trang trí” hoặc “phản chiếu chức năng”. Độ bóng trang trí bao gồm logo, chữ cái và điểm nhấn hình học được nhìn từ bên kia phòng. Phản chiếu chức năng bao gồm các ứng dụng như gương hoạt động cho trẻ hoặc góc nhảy. Các công việc chức năng cần độ dày lớn hơn và tấm nền. Nhu cầu chải chuốt chính xác, kiểm tra tư thế toàn thân và quan sát an ninh nên chuyển sang kính, và hồ sơ đơn hàng phải ghi rõ điều đó.

Bước 2: Ghép độ dày với kích thước và khoảng cách quan sát

Plaskolite nói rõ: biến dạng thị giác “là hàm của khoảng cách quan sát và độ dày vật liệu”. Hướng dẫn bổ sung rằng lắp đặt đúng cách và độ dày đủ “có thể giảm biến dạng thị giác nhưng không loại bỏ hoàn toàn”. Hãy dùng các dải dưới đây làm điểm khởi đầu.

Độ dày	Ứng dụng điển hình	Rủi ro biến dạng
Dưới 1 mm	Chỉ cho các chi tiết nhấn rất nhỏ	Cao; cong vênh và gần như luôn biến dạng
1–2 mm	Chữ cái, biểu tượng, điểm nhấn tử	Trung bình; cần bề mặt nhẵn
2–3 mm	Biểu hiệu nhẹ, trưng bày trong nhà nhỏ	Thấp hơn; cân bằng độ cứng và trọng lượng
3–5 mm	Trưng bày bán lẻ, gương tường, ứng dụng gương an toàn	Thấp khi lắp trên nền phẳng
6 mm trở lên	Tấm công cộng lớn hoặc mật độ sử dụng cao	Thấp nhất; nặng hơn và đắt hơn

Các dải này kết hợp từ hai nguồn trong ngành. hướng dẫn người mua Joybuy^[10] gọi tấm dưới 1 mm là “rất dễ cong vênh” và coi 1–2 mm là thỏa hiệp thông thường trên nền nhẵn. hướng dẫn độ dày OLFA^[11] ghép 3–5 mm với trưng bày bán lẻ và gương an toàn. Đây là khuyến nghị ứng dụng, không phải cấp ASTM hoặc ISO. Mẫu đơn lớn nên ở đầu trên của mỗi dải, còn chữ nhỏ có thể ở thấp hơn.



Bước 3: Chọn nền và keo cùng nhau

Acrylic mỏng sẽ ôm theo hình dạng của tường, theo Mirrorank^[12] tóm tắt điều này như sau: “Càng dày càng phẳng. Acrylic gắn bằng keo bám theo mọi chỗ lõm.” Plaskolite khuyến nghị dùng ván sợi ép cứng dày khoảng 1/4 inch hoặc ván MDF dày 1/2 inch làm lớp nền. Sơn latex tạo kết cấu, giấy dán tường và vách thạch cao chưa được san phẳng cần có tấm nền trước khi dán bất kỳ gương chức năng nào. Nếu bề mặt lắp đặt là tường có kết cấu, hãy chỉ định sử dụng để trang trí và không cam kết về phản chiếu.

Hướng dẫn lắp đặt từ Delvie's Plastics^[13] rất cụ thể. Chỉ dùng keo được sản xuất cho gương acrylic và loại bỏ sản phẩm có dung môi từ 5 % trở lên, chẳng hạn toluene, ketone hoặc hexane. Thử trên mảnh vụn trước ít nhất 72 giờ. Bôi các đường keo dọc cách nhau 5-6 inch, bắt đầu cách mép khoảng 3 inch, và lắp trong vòng 10 phút. Không bôi keo dưới 60°F. Không khuyến nghị lắp trên trần hoặc phía trên đầu nếu không có khung kẹp mép hoặc cố định cơ học.

Băng dán sẵn phù hợp với các miếng trang trí. Cửa ra vào và các bề mặt có rung động cần loại keo đã được thử nghiệm riêng hoặc hỗ trợ cơ học. Hãy ghi rõ bạn cần keo tháo rời được hay keo cố định; độ bám giữ và khả năng gỡ mà không làm hỏng sơn là hai yêu cầu riêng biệt.



Bước 4: Kiểm tra trước tệp thiết kế

Cung cấp đường viền vector khép kín, chẳng hạn DXF, theo tỷ lệ 1:1, và đánh dấu mặt nào là mặt gương. Kiểm tra hướng trên bản duyệt. Nét mảnh, hình kín nhỏ và góc trong hẹp rất dễ hỏng. Vì vậy, độ rộng nét tối thiểu và bán kính góc trong được xác nhận trên bản duyệt, chứ không được giả định trước.

Về độ chính xác cắt, Grandview Acrylic^[14] nêu khoảng $\pm 0,1$ mm cho cắt laser CO2 tấm mỏng và khoảng $\pm 0,05$ mm cho CNC. Grandview khuyến nghị cắt với mặt gương quay xuống khi vẫn giữ màng bảo vệ. Đây là số liệu của một nhà sản xuất. Dung sai áp dụng cho đơn hàng của bạn phải được ghi trong báo giá của chính bạn.



Bước 5: Đưa mọi biến số vào RFQ

Hạng mục	Cần quy định	Tại sao quan trọng
Trường hợp sử dụng	Độ bóng trang trí hoặc phản chiếu chức năng	Xác định độ dày và tấm nền
Độ dày và dung sai	mm danh nghĩa với dung sai được nêu rõ	Tác động trực tiếp đến biến dạng
Cấp tấm	Đúc hoặc đùn	Ảnh hưởng đến độ ổn định gia công và giá
Màu sắc	Bạc, vàng, vàng hồng hoặc màu khác	Thay đổi cảm nhận về độ phản chiếu
Keo dán	Dán sẵn hoặc riêng; tháo được hoặc vĩnh viễn	Quyết định độ bám và hư hại tường
Môi trường	Trong nhà khô, ẩm hoặc ngoài trời	Phòng ẩm cần bịt kín cạnh
Thiết kế	Vector kín 1:1, có đánh dấu mặt gương	Ngăn chi tiết bị đảo chiều hoặc dễ vỡ
Bề mặt lắp đặt	Tường nhẵn, kính hoặc tấm nền	Giới hạn độ phẳng có thể đạt được

Feilong khuyên người mua hỏi về độ dày, loại đúc so với đùn, lớp phủ, lớp nền, dung sai và đóng gói. Bảng này biến lời khuyên đó thành các trường mà một báo giá phải trả lời. Về dung sai, theo Acme Plastics^[15] mô tả dung sai độ dày danh định khoảng $\pm 10\%$ và cảnh báo rằng các tấm lớn không có chỗ đỡ sẽ cho hình phản chiếu kiểu “gương nhà cười”. MOQ, đơn giá, trọng lượng đơn vị và thời gian giao hàng cho miếng dán tùy chỉnh của bạn được báo giá theo bản vẽ. Xác nhận các điều khoản này trong quá trình báo giá và lấy mẫu. Mọi lịch lấy mẫu đều phải bao gồm khoảng thời gian tương thích keo 72 giờ.

Điều gì diễn ra trong quá trình sản xuất, kiểm tra và vận chuyển? [↑](#)

Trình tự điển hình như sau: làm sạch tấm, kim loại hóa chân không, bịt kín lớp phủ sau, cắt khi còn màng bảo vệ, hoàn thiện cạnh, cán keo, kiểm tra và đóng gói khi màng mặt trước vẫn còn. Uốn nhiệt

làm thay đổi phản chiếu, vì vậy nên loại hình dạng uốn khỏi các đơn hàng phản chiếu trừ khi đã duyệt mẫu thử. Không bao giờ yêu cầu nhà máy làm nhám mặt sau để tăng độ bám. Lớp phủ cực mỏng và vết xước mặt sau sẽ lộ ra ở mặt trước.



Thống nhất các bài kiểm tra nghiệm thu khi lấy mẫu và kiểm tra những điểm này trên mẫu của bạn thay vì giả định hiệu năng. Chụp ảnh phản chiếu của từng mẫu ở 1 m và 3 m khi mẫu được gắn trên tấm ván phẳng. Kiểm tra lớp phủ xem có lỗ kim, rò sáng và vết hay không. Dùng ngón tay chạy dọc từng cạnh để tìm bavia và mũi nhọn. Kiểm tra hướng chữ và số lượng miếng so với bản vẽ. Mở một gói kín và ghi nhận mọi mùi. Sau 72 giờ trên nền đã thỏa thuận, xác nhận không có bong tróc và không có biến dạng mới. Đưa khả năng chịu độ ẩm và hư hại sơn khi gỡ khỏi tường thạch cao đã sơn vào các bài kiểm tra đã thống nhất.



Đóng gói miếng dán phẳng với mặt gương hướng vào trong, tránh xa nhiệt và kèm lớp chắn ẩm. Một tấm mỏng bị uốn cong trong quá trình vận chuyển không thể ép phẳng lại tại công trình. In trình tự lắp đặt lên bao bì: làm sạch bề mặt, định vị miếng dán, ép xuống, và bóc màng bảo vệ sau cùng. Màng mờ hoặc có ánh xanh là lớp bảo vệ, không phải lỗi.

Về bảo quản, First Surface Mirror^[16] quy định dùng xà phòng dịu nhẹ và khăn mềm ẩm, không dùng dung dịch xịt kính hoặc chất tẩy mài mòn. Sản phẩm được đánh giá hoạt động liên tục đến 160°F, vì vậy hãy để decal tránh xa máy sưởi và lò nướng. Với đơn hàng lặp lại, hãy lưu bản duyệt đã phê duyệt, độ dày, màu, loại keo và bộ ảnh để các lô sau có thể khớp.



Decal acrylic, nhãn dán in, phim hay kính: lựa chọn nào phù hợp với dự án của bạn?[↑](#)

Lựa chọn	Cấu tạo	Ưu điểm	Giới hạn chính
Decal gương acrylic tùy chỉnh	PMMA kim loại hóa, cắt theo hình, mặt sau có keo	Nhẹ, chống vỡ, theo mọi đường viền	Theo kết cấu tường; dễ trầy
Nhãn dán gương in	PET/PP kim loại hóa, mực trắng, cán màng, bế	Logo, mã QR, hiệu ứng crôm	Không phải gương chức năng; có rủi ro lệch đăng ký
Phim gương bóc dán	Phim PET phủ nhôm dạng cuộn	Tháo rời được	Hình ảnh và tuổi thọ kém nhất
Tấm acrylic cứng cắt theo kích thước	Tấm PMMA 3 mm hoặc dày hơn	Phẳng hơn, có thể khoan và đóng khung	Nặng hơn; cần phụ kiện cố định
Gạch gương kính	Kính float có mặt sau tráng bạc	Hình ảnh sắc nét nhất khi phẳng	Nặng; vỡ thành mảnh sắc

Tuổi thọ khác nhau tùy theo loại sản phẩm. Theo StickerApp^[18] công bố có thể dùng ngoài trời đến 2–4 năm đối với PET tráng kim loại có màng cán bóng. Tuyên bố đó chỉ áp dụng cho miếng dán in và không thể chuyển sang miếng dán tường. Ước tính 5–15 năm trong nhà cho gương acrylic của Feilong cũng chỉ là lời kể của nhà sản xuất. Các tuyên bố về độ bền và đập mạnh hơn kính “10 lần” hoặc “17 lần” đến từ tài liệu quảng bá của nhà sản xuất tấm trong những điều kiện khác nhau. Đừng áp dụng chúng cho một miếng dán 1 mm.

Trên thực tế, hãy chọn decal acrylic khi đường viền là trọng tâm và trọng lượng hoặc nguy cơ vỡ là mối lo chính. Chọn nhãn dán in khi công việc là xây dựng thương hiệu ở kích thước cầm tay. Chọn kính khi ai đó sẽ dựa vào hình phản chiếu hằng ngày. Phim chỉ dành cho trang trí ngắn hạn.

Bạn nên xác minh những tuyên bố nào về an toàn và tuân thủ?[↑](#)

Đạo luật Proposition 65 của California có thể áp dụng cho acrylic tráng gương. Trong tuyên bố ngày 25 tháng Tám 2025, ACRYLITE^[19] liệt kê sản phẩm gương Reflections của mình là cần cảnh báo “rõ ràng và hợp lý” khi bán tại California, trong khi một số tấm đèn tròn không cần. Kết luận đó không tự động áp dụng cho các nhà cung cấp nhựa khác. Mỗi chuỗi cung ứng cần được đánh giá riêng theo SDS của tấm.

Ngôn ngữ tiếp thị kích hoạt nghĩa vụ. Theo CPSC^[20], sản phẩm được thiết kế chủ yếu cho trẻ em 12 tuổi trở xuống cần thử nghiệm bên thứ ba và Chứng nhận Sản phẩm Trẻ em. Những từ như “phòng trẻ” hoặc “đồ chơi” có thể đưa decal vào nhóm này. Ngược lại, 16 CFR Phần 1201 CFR^[21] quản lý kính xây dựng như cửa ra vào và vách tấm. Tuyên bố một decal phòng ngủ “đạt 1201” là phóng đại phạm vi áp dụng. Dữ liệu tấm First Surface Mirror cũng mô tả gương acrylic là nhựa nhiệt dẻo dễ cháy, không được khuyến nghị dùng ngoài trời, và lưu ý phải tuân thủ các quy chuẩn xây dựng áp dụng.

Điểm chính dành cho người mua[↑](#)

- **Thị trường tấm gương thượng nguồn rất lớn, nhưng không phải thị trường nhãn dán** — USD 1,6 tỷ USD năm 2024, dự kiến USD 3,2 tỷ USD vào 2034 (Nguồn)
- **Các ước tính hẹp hơn về gương acrylic thấp hơn một bậc độ lớn** — USD 456,4 triệu USD năm 2025, 5,6 %, CAGR 2032 đến năm 2032 (Nguồn)

- **Độ dày là biện pháp phòng vệ đầu tiên chống hiệu ứng gương nhà ma** — tấm dưới 1 mm gần như luôn biến dạng (Nguồn)
- **Phải thử keo trước khi lắp đặt** — dưới 5 % dung môi, ít nhất 72 giờ trên mảnh vụn (Nguồn)
- **Nhiệt độ giới hạn vị trí lắp đặt** — hoạt động liên tục đến 160°F (Nguồn)
- **Điều khoản thương mại cho miếng dán tùy chỉnh của bạn phụ thuộc vào bản vẽ** — MOQ, thời gian sản xuất và trọng lượng đơn vị được xác nhận khi báo giá và lấy mẫu

Sẵn sàng biến đường viền của bạn thành decal gương? [↑](#)

Một decal gương acrylic tùy chỉnh thành công khi quy cách phù hợp với công việc. Điều đó có nghĩa là độ dày đúng cho khoảng cách quan sát, nền cứng phẳng, keo an toàn cho acrylic, tệp vector đã kiểm tra trước và ảnh nghiệm thu được thống nhất trước sản xuất. Sản phẩm thất bại khi ảnh dựng hứa hẹn phản chiếu như kính trên tường có kết cấu. Hãy coi đây là phần tử phản chiếu nhẹ, chống vỡ, tự do hình dạng và ghi các giới hạn vào đơn hàng thay vì để đánh giá sau này phát hiện. Để bắt đầu, hãy gửi tệp vector 1:1, kích thước mục tiêu, mục đích sử dụng và bề mặt lắp đặt để yêu cầu báo giá mẫu.

^[5]Magicbricks: Nhược điểm của nhãn dán gương tường, bao gồm việc sử dụng trong phòng tắm. [↵](#)

^[7]Feilong Acrylic: Sản xuất gương acrylic, điểm yếu và câu hỏi dành cho người mua. [↵](#)

^[8]Hướng dẫn FABBACK của Plaskolite: Hướng dẫn về độ phản xạ, biến dạng và nền cho tấm gương. [↵](#)

^[9]ISO 7823-1: Tiêu chuẩn tấm PMMA đúc bao gồm 1,5-25 mm. [↵](#)

^[10]Hướng dẫn người mua Joybuy: Dải độ dày và nguyên nhân biến dạng của nhãn dán gương. [↵](#)

^[11]Hướng dẫn độ dày OLFA: Độ dày gương acrylic phù hợp với từng ứng dụng. [↵](#)

^[12]Mirrorank: So sánh độ phẳng và trọng lượng giữa gương acrylic và gương kính. [↵](#)

^[13]Delvie's Plastics: Keo dán, quy tắc thử nghiệm và lắp đặt cho gương acrylic. [↵](#)

^[14]Grandview Acrylic: Dung sai cắt laser và CNC cho acrylic tráng gương. [↵](#)

^[15]Acme Plastics: Dung sai độ dày và cảnh báo lắp đặt cho gương acrylic. [↵](#)

^[16]First Surface Mirror: Giới hạn nhiệt, vệ sinh và lưu ý ngoài trời của gương acrylic. [↵](#)

^[18]Vật liệu gương StickerApp: Tuyên bố độ bền của nhãn PET kim loại hóa cán màng bóng. [↵](#)

^[19]Tuyên bố Prop 65 của ACRYLITE: Yêu cầu cảnh báo tại California đối với sản phẩm gương Reflections. [↵](#)

^[20]CPSC: Yêu cầu về Chứng nhận Sản phẩm Trẻ em và thử nghiệm bên thứ ba. [↵](#)

^[21]LegalClarity – 16 CFR 1201: Phạm vi của tiêu chuẩn an toàn kính xây dựng. [↵](#)

Product Option